

Số: /KH – TTYT

Bảo Lâm, ngày tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Hoạt động phòng chống Đái Tháo Đường quý IV năm 2023

Căn cứ công văn số: 04/KSBT-KHNV ngày 04/01/2023 của trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng về việc “Giao chỉ tiêu phát triển sự nghiệp y tế năm 2023”

Căn cứ vào kết quả hoạt động phòng chống Đái Tháo Đường quý IV năm 2023.

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUÝ III NĂM 2023

1. Kết quả đạt được:

- Sàng lọc được 5882 đối tượng
- Bệnh nhân Đái Tháo Đường quản lý trong quý: 935
- Quản lý, điều trị tại trạm là: 686
- Bệnh nhân tiền Đái Tháo Đường quản lý trong quý: 597
- Bệnh nhân mới trong quý: 71.
- Bệnh nhân tiền Đái Tháo Đường mới trong quý là: 42
- Bệnh nhân biến chứng Đái Tháo Đường trong quý: 00.
- Bệnh nhân Đái Tháo Đường chết trong quý: 00.
- Bệnh nhân Đái Tháo Đường chuyển địa phương khác: 00
- Truyền thông trong quý: thời lượng phát 10 phút. Số lần phát 74 lần.

2. Tồn tại:

- Trong quý quản lý, điều trị tại trạm bệnh nhân Đái Tháo Đường mới còn thấp.

Nay Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm xây dựng kế hoạch hoạt động phòng chống Đái Tháo Đường quý IV năm 2023 như sau:

II. KẾ HOẠCH QUÝ IV NĂM 2023:

1. Mục tiêu:

- Quản lý, tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh đái tháo đường
- Phần đầu đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch giao

2. Thời gian: Từ ngày 01 tháng 10 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023.

3. Địa điểm: 14 xã, Thị trấn.

4. Thực hiện chỉ tiêu: Phụ lục 1

5. Nhiệm vụ cụ thể:

5.1. Tuyển huyện:

- Lập kế hoạch quý của hoạt động phòng chống Đái Tháo Đường.
- Triển khai truyền thông Ngày Thế giới phòng chống Đái Tháo Đường.
- Công tác giám sát chỉ đạo tuyển cho 14 xã, thị trấn.
- Thông kê báo cáo hàng quý.

5.2. Tuyển xã:

- Lập kế hoạch quý của hoạt động phòng chống Đái Tháo Đường.
- Truyền thông Ngày Thế giới phòng chống Đái Tháo Đường.
- Lập kế hoạch triển khai công tác khám sàng lọc phát hiện Đái Tháo Đường cho người dân từ 40 tuổi trở lên.
 - Lưu phiếu sàng lọc Đái Tháo Đường cho người dân ≥ 40 tuổi tại trạm.
 - Lưu danh sách sàng lọc có số điểm ≥ 6 điểm.
 - Làm test đường máu mao mạch cho đối tượng ≥ 6 điểm (nếu có kim test)
 - Hàng quý báo cáo sàng lọc Đái Tháo Đường cho người dân ≥ 40 tuổi.
 - Cập nhật bệnh mới vào sổ quản lý bệnh nhân Đái Tháo Đường và tiền Đái Tháo Đường, đính kèm danh sách các đối tượng đến khám và tư vấn trong tháng. Thực hiện báo cáo theo mẫu (đã gửi).
 - Truyền thông giáo dục sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn hiểu biết bệnh Đái Tháo Đường và cách phòng chống.
 - Quản lý bệnh nhân đái tháo đường: hàng tháng cập nhật bệnh nhân đái tháo đường vào sổ quản lý.
 - Phối hợp với hoạt động phòng chống mắt để gửi bệnh nhân đi khám mắt, kiểm tra thị lực.

- Phối hợp với các hoạt động Y Tế Quốc gia khác tổ chức truyền thông phòng chống đái tháo đường 6-9 lần/ quý.

- Thống kê báo cáo quý theo quy định.

III. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO:

1. Nhân lực: Y tế huyện, Y tế xã, Y tế thôn bản, cộng tác viên, các ban ngành đoàn thể.

2. Vật tư trang thiết bị: Tài liệu, tranh ảnh, dụng cụ trang thiết bị.

3. Kinh phí:

- Thực hiện theo công văn số: 66/QĐ/SYT 07/01/2023, chi hoạt động y tế dự phòng - Dân số năm 2023 đã được Sở Y tế phê duyệt của sở y tế.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

1. Trung tâm kiểm soát bệnh tật

Quan tâm chỉ đạo chuyên môn kịp thời đề Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm hoàn thành tốt hoạt động phòng, chống Đái Tháo Đường tại địa phương.

2. UBND xã, thị trấn

Chỉ đạo các ban ngành đoàn thể phối hợp trong thực hiện công tác phòng chống Đái Tháo Đường

Trên đây là kế hoạch hoạt động phòng chống Đái Tháo Đường quý IV năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm. Đề nghị 14 Trạm Y tế xã, Thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTKSBT;
- BGĐ TTYT;
- Phòng KHNV-ĐD&DS;
- 14 xã, thị trấn;
- Lưu VT, DP, NTT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hải

Phụ lục 1:

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu thực hiện						
		Tỷ lệ sàng lọc phát hiện người có nguy cơ cao hoặc nghi mắc ĐTD nhóm ≥ 40 tuổi ít nhất 1 lần/năm (40%) (Bằng phiếu hoặc test)	Tỷ lệ BN ĐTD được quản lý điều trị tại trạm y tế (>26%)	Tỷ lệ tiên ĐTD trong dân 30-69 tuổi (<20%)	Tỷ lệ ĐTD trong dân 30-69 tuổi (10%)	Tỷ lệ người ĐTD phát hiện được quản lý điều trị theo hướng dẫn chuyên môn	Tỷ lệ tiên ĐTD phát hiện	Tỷ lệ tiên ĐTD sau khi phát hiện được can thiệp dự phòng điều trị theo hướng dẫn chuyên môn
1	Lộc Thắng	563	26	167	83	55 %	10 %	50 %
2	Lộc Ngãi	453	20	127	63	55 %	10 %	50 %
3	Lộc Quảng	123	6	27	14	55 %	10 %	50 %
4	Lộc Nam	453	18	344	172	55 %	10 %	50 %
5	Lộc Đức	292	9	48	24	55 %	10 %	50 %
6	Lộc Bắc	200	8	45	23	55 %	10 %	50 %
7	Lộc Bảo	200	6	99	49	55 %	10 %	50 %
8	Lộc Lâm	107	3	39	19	55 %	10 %	50 %
9	Lộc Phú	114	5	78	39	55 %	10 %	50 %
10	Lộc Tân	300	10	152	76	55 %	10 %	50 %
11	Lộc An	793	24	470	235	55 %	10 %	50 %
12	Lộc Thành	603	22	284	142	55 %	10 %	50 %
13	Tân Lạc	191	6	92	46	55 %	10 %	50 %
14	B Lá	123	5	82	41	55 %	10 %	50 %